

A. MA TRẬN

TT	Kĩ năng	Nội dung/đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức								Tổng % điểm
			Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao		
			TNKQ	TL	TNKQ	TL	TNKQ	TL	TNKQ	TL	
1	Đọc hiểu	Truyện ngắn/ thơ (năm chữ)	3	0	5	0	0	2	0		60
2	Viết	Biểu cảm về con người	0	1*	0	1*	0	1*	0	1*	40
Tổng			15	5	25	15	0	30	0	10	100
Tỉ lệ (%)			20%		40%		30%		10%		
Tỉ lệ chung			60%				40%				

B. BẢN ĐẶC TẢ

TT	Kĩ năng	Nội dung/Đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
1.	Đọc hiểu	Truyện ngắn/ thơ (năm chữ)	* Nhận biết: - Nhận biết được đề tài, chi tiết tiêu biểu trong văn bản; ngôi kể, đặc điểm của lời kể, sự thay đổi ngôi kể; tình huống, cốt truyện, không gian, thời gian trong truyện ngắn.	3TN	5TN	2TL	

			- Nhận biết được đặc điểm của thơ: thể thơ, từ ngữ, vần nhịp, bố cục, những hình ảnh tiêu biểu; các yếu tố sự, miêu tả được sử dụng trong thơ. - Nhận biết được biện pháp tu từ được sử dụng trong văn bản. - Nhận ra từ đơn và từ phức (từ ghép và từ láy); các thành phần của câu (thành phần câu được mở rộng) - Xác định được nghĩa của từ. * Thông hiểu: - Tóm tắt được cốt truyện; nêu được chủ đề, thông điệp của văn bản; hiểu được tình cảm, cảm xúc, thái độ của người kể chuyện thông qua ngôn ngữ, giọng điệu và cách kể; phân tích được tính cách nhân vật thể hiện qua cử chỉ, hành động, lời thoại. - Hiểu và lí giải được tình cảm, cảm xúc của nhân vật trữ tình được thể hiện qua ngôn ngữ; rút ra chủ đề, thông điệp của tác phẩm; phân tích được giá trị biểu đạt của từ ngữ, hình ảnh, vần nhịp, biện pháp tu từ - Giải thích được ý nghĩa, tác dụng của thành ngữ, tục ngữ, một số yếu tố Hán Việt;				
--	--	--	--	--	--	--	--

			công dụng của dấu chấm lửng... * Vận dụng: - Thể hiện được ý kiến, quan điểm về những vấn đề đặt ra trong ngữ liệu. - Nêu được những trải nghiệm trong cuộc sống giúp bản thân hiểu thêm về nhân vật, sự việc trong tác phẩm. - Trình bày được những cảm nhận sâu sắc và rút ra được những bài học ứng xử cho bản thân. - Đánh giá được nét độc đáo của bài thơ thể hiện qua cách nhìn riêng về con người, cuộc sống; qua cách sử dụng từ ngữ, hình ảnh, giọng điệu.				
2	Viết	Biểu cảm về con người	Nhận biết: Nhận biết được yêu cầu của đề về kiểu văn bản, về văn biểu cảm. Thông hiểu: Viết đúng về nội dung, về hình thức (từ ngữ, diễn đạt, bố cục văn bản) Vận dụng: Viết được bài văn Biểu cảm về con người. Bố cục rõ ràng, mạch lạc ; ngôn ngữ trong sáng, giản dị; thể hiện cảm xúc của bản thân về người mẹ kính yêu của mình. Vận dụng cao: Có sự sáng tạo về dùng từ, diễn đạt, lựa chọn từ ngữ, hình ảnh để bày tỏ	1TL*	1TL*	1TL*	1TL*

			tình cảm, cảm xúc về người mẹ kính yêu của mình				
Tổng				3TN	5TN	2 TL	1 TL
Tỉ lệ %				20%	40%	30%	10%
Tỉ lệ chung (%)				60%		40%	

C. ĐỀ KIỂM TRA

I. ĐỌC HIỂU (6,0 điểm): *Đọc ngữ liệu sau và thực hiện yêu cầu:*

*Bỗng nhận ra hương ổi
Phả vào trong gió se
Sương chùng chình qua ngõ
Hình như thu đã về*

*Sông được lúc dềnh dàng
Chim bắt đầu vội vã
Có đám mây mùa hạ
Vắt nửa mình sang thu*

*Vẫn còn bao nhiêu nắng
Đã vơi dần cơn mưa
Sấm cũng bớt bất ngờ
Trên hàng cây đứng tuổi*

(Sang thu, Hữu Thỉnh)

Chọn đáp án đúng nhất cho các câu hỏi từ 1 đến 8, mỗi câu trả lời đúng được 0.5 điểm:

Câu 1. Bài thơ trên sử dụng thể thơ nào?

- A. Bốn chữ B. Năm chữ C. Tự do D. Tám chữ

Câu 2. Phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong bài thơ trên.

- A. Tự sự B. Miêu tả C. Biểu cảm D. Nghị luận

Câu 3: Sự biến đổi của đất trời lúc sang thu được nhà thơ cảm nhận lần đầu tiên từ đâu?

- A. Từ một mùi hương B. Từ một cơn mưa
C. Từ một đám mây D. Từ một cánh chim

Câu 4: Hai câu thơ “*Sương chùng chình qua ngõ / Hình như thu đã về*” sử dụng phép tu từ nào?

- A. Nhân hóa B. Ẩn dụ C. Hoán dụ D. Điệp từ

Câu 5: Từ “*chùng chình*” được hiểu thế nào?

- A. Đi rất chậm, dò từng bước một
- B. Đi rất nhanh, vừa đi vừa nghiêng ngả
- C. Ngập ngừng như không muốn đi
- D. Ẩn giấu nhiều điều không muốn nói

Câu 6: Ý nào nói đúng cảm xúc của tác giả trong bài thơ “*Sang thu*”?

- A. Hồn nhiên, tươi trẻ
- B. Lãng mạn, thanh thoát
- C. Mới mẻ, tinh tế
- D. Mộc mạc, chân thành

Câu 7: Trong bài thơ trên, hình ảnh thiên nhiên vào thời điểm giao mùa hạ- thu có đặc điểm gì?

- A. Sôi động, náo nhiệt
- B. Bình lặng, ngưng đọng
- C. Xôn xao, rộn rang
- D. Nhẹ nhàng, giao cảm

Câu 8: Ý nào sau đây nêu được nét đặc sắc nhất về nghệ thuật của bài thơ trên?

- A. Sử dụng câu ngắn gọn, chính xác
- B. Sáng tạo những hình ảnh giàu ý nghĩa, triết lý
- C. Sáng tạo những hình ảnh quen thuộc mà vẫn mới mẻ, gợi cảm
- D. Sử dụng đa dạng, phong phú phép so sánh, ẩn dụ

Câu 9: Có ý người cho rằng hình ảnh “sấm” và “hàng cây đứng tuổi” là hình ảnh ẩn dụ. Em có đồng ý với ý kiến đó không, tại sao?

Câu 10: Bài thơ “*Sang thu*” của Hữu Thỉnh là bức thông điệp lúc giao mùa, em hãy trình bày mạch cảm xúc của bài thơ.

II. VIẾT (4,0 điểm)

*Công cha như núi Thái Sơn,
Nghĩa mẹ như nước trong nguồn chảy ra.
Một lòng thờ mẹ kính cha,
Cho tròn chữ hiếu mới là đạo con.*

Dựa vào nội dung bài ca dao trên, em hãy viết một bài văn trình bày cảm xúc của em về người mẹ hoặc người cha kính yêu của mình.

----- Hết -----

D. HƯỚNG DẪN CHẤM

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	6,0
	1	B	0,5

	2	C	0,5
	3	A	0,5
	4	A	0,5
	5	C	0,5
	6	D	0,5
	7	D	0,5
	8	B	0,5
	9	- “<i>Sấm</i>” và hình ảnh “<i>hàng cây đứng tuổi</i>” ở đây chính là hình ảnh ẩn dụ, chứa đựng suy nghĩ và triết lý về con người và cuộc đời. - Hình ảnh ẩn dụ “sấm”: + Nghĩa thực: hiện tượng tự nhiên của thời tiết. -> Hình ảnh thực của tự nhiên sang thu sấm thưa thớt, không còn dữ dội làm lay động hàng cây nữa. + Nghĩa ẩn dụ: Những vang động bất thường của ngoại cảnh, của cuộc đời - Hình ảnh ẩn dụ “<i>Hàng cây đứng tuổi</i>” + Nghĩa thực: hình ảnh tả thực của tự nhiên về những cây cổ thụ lâu năm. + Nghĩa ẩn dụ: thể hệ những con người từng trải đã từng vượt qua những khó khăn, những thăng trầm của cuộc đời. => Cả hai câu thơ: “<i>Sấm cũng bớt bất ngờ/ Trên hàng cây đứng tuổi</i>” để nói về lắng đọng rất suât để nhận ra xao động mơ hồ huyền ảo của thiên nhiên và những sự xôn xao, băng khuâng sâu lắng con người. Hai câu thơ cuối nói về hình ảnh con người trải qua biến cố thử thách sẽ có kinh nghiệm, trở nên hiểu mình, hiểu người và hiểu đời hơn.	0,25 0,25 0,25 0,25
	10	- Mạch cảm xúc của bài thơ: <i>Sang thu</i> là bức thông điệp lúc giao mùa, mùa hạ dần qua, mùa thu tới, khoảnh khắc ấy được diễn tả bằng sự rung cảm tinh tế, những trải nghiệm sâu sắc của nhà thơ. Mạch cảm xúc xuyên suốt với nội dung độc đáo nổi bật: cảm nhận về thiên nhiên trong khoảnh khắc giao mùa và suy ngẫm về đời người khi sang thu.	1,0
II		VIẾT	4,0

	a. Đảm bảo bố cục bài văn biểu cảm về con người gồm 3 phần: MB, TB, KB.	0,25
	b. Xác định đúng yêu cầu của đề. Biểu cảm về người mẹ (cha) kính yêu của mình.	0,25
	c.Trình bày cảm xúc của em về người mẹ (cha) kính yêu của mình 1. Mở bài: - Giới thiệu được người mẹ (cha) mà em yêu quý nhất - Tình cảm, ấn tượng của em về mẹ (cha). 2. Thân bài a. Giới thiệu một vài nét tiêu biểu về mẹ hoặc cha: Mái tóc, giọng nói, nụ cười, ánh mắt - Hoàn cảnh kinh tế gia đình ... công việc làm của mẹ (cha), tính tình, phẩm chất. b. Tình cảm của mẹ (cha) đối với những người xung quanh - Ông bà nội, ngoại, với chồng con ... - Với bà con họ hàng, làng xóm ... c. Gợi lại những kỉ niệm của em với mẹ (cha). - Nêu những suy nghĩ và mong muốn của em đối với mẹ. 3. Kết bài: - Ấn tượng, cảm xúc của em đối với mẹ (cha) - Liên hệ bản thân ... lời hứa.	3,0 0,5 2,0 0,5
	d. Chính tả, ngữ pháp Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.	0,25
	e. Sáng tạo: Có sự sáng tạo về dùng từ, diễn đạt, lựa chọn từ ngữ, hình ảnh thơ giàu sắc thái biểu cảm.	0,25

